TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HSST
Ngày: 02/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Giàng A Chu

2. Ông: Lường Văn Hưởng

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Đỗ Mạnh Huy -Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện VKSND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 16/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 22/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Ơ**; Tên gọi khác: Không
Sinh năm: 1981, tại huyện M, tỉnhĐiện Biên.
Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.
Chỗ ở: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn L, sinh năm 1954 và con bà Lò Thị L sinh năm 1965; có vợ là Lò Thị S sinh năm 1983 và có 04 người con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2017 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06h ngày 13/11/2017 Lò Văn Ơ đi bộ từ nhà ở bản P, xã M, huyện M lên bản H, xã M, huyện M tìm mua Heroine để sử dụng. Tại đây Ơ gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Qua trao đổi, Ơ đã hỏi mua 50.000 đồng Heroine. Ơ đưa cho người đàn ông 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng người đàn ông nhận tiền và đưa cho Ơ 01(một) gói Heroine được gói trong mảnh giấy bạc màu vàng, được bọc lại trong mảnh túi nilon màu hồng.

Ơ cầm và cất giấu vào túi áo khoác bên phải đang mặc đi về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu thì Ơ không biết. Khi về đến đoạn đường thuộc bản B, xã M thì gặp tổ công tác Công an Đồn B và Công an xã M đang làm nhiệm vụ kiểm tra Ơ đã tự giác giao nộp 01 gói Heroine. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng hồi 14 giờ 40 phút ngày 13/11/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng đã xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn Ơ có trọng lượng là 0,12 gam, trích mẫu gửi giám định 0,05 gam (không phẩy không năm gam).

Tại Bản kết luận giám định số: 130/GĐ-PC54 ngày 02/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận số mẫu vật gửi giám định thu giữ của Lò Văn Ơ là: 0,12 gam là Heroine: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy có số thứ tự: 20, danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-MA ngày 15/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảngđã truy tố bị cáo Lò Văn Ơ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Lò Văn Ơ từ 14 tháng đến 16 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,07g (không phẩy không bẩy gam) Heroine, đã trích mẫu gửi giám định 0,05 gam (không phẩy không năm gam) không hoàn mẫu sau giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo sống ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo, đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Ơ cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Do cần có ma túy để sử dụng và thỏa mãn cơn nghiện của mình nên bị cáo đã đi mua Heroine về để sử dụng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Ảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Ngày 13/11/2017 bị cáo Ơ đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân bị cáo ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi của bị cáo Lò Văn Ơ đã đầy đủ yếu tối cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249/BLHS năm 2015.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã tàng trữ 0,12 gam Heroine để sử dụng. Trọng lượng Heroine thuộc Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017QH14 ngày 20/6/2017 đã có hiệu lực pháp luật từ 01/01/2018 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Lò Văn Ơ sinh ra và lớn lên tại huyện M, tỉnh Điện Biên, được bố mẹ nuôi ăn học đến hết lớp 02/12 thì nghỉ học ở nhà tham gia lao động sản xuất cùng gia đình. Đến năm 2000 kết hôn với chị Lò Thị S, do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 BLHS năm 2015.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249/BLHS năm 2015 . Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu nhập chính nhờ làm ruộng nên không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine, trích gửi giám định 0,05 gam không hoàn lại mẫu.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Ơ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Lò Văn Ơ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 11 năm 2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47/ BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu để tiêu hủy: 0,07g Heroine (Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án hồi 10 giờ 30 phút ngày 16/01/2018).

3. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn án phí cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 02/02/2018.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Cơ quan điều tra CA huyện Mường Ảng;
- Cơ quan THAHS CA huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân